

Đạo Phật với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

ISSN: 2734-9195 09:25 20/12/2025

Trong bối cảnh phát triển mới, trước yêu cầu xây dựng Việt Nam hùng cường, thịnh vượng và hạnh phúc, Phật giáo cần tiếp tục phát huy vai trò đồng hành cùng dân tộc, góp phần lan tỏa các giá trị nhân văn, đạo đức, hòa bình và nhân ái.

Tác giả: **TS. Nguyễn Thị Ngọc Anh (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

I. Mở đầu

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và sự kiện Quốc khánh ngày 2 tháng 9 năm 1945 là những mốc son chói lọi trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám đã đưa nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, khai sinh ra Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Đây không chỉ là bước ngoặt vĩ đại của lịch sử dân tộc mà còn có ý nghĩa to lớn đối với phong trào giải phóng dân tộc, cách mạng tiến bộ trên toàn thế giới, khẳng định sức mạnh đại đoàn kết và khát vọng độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam.

Trong dòng chảy lịch sử hào hùng ấy, Phật giáo Việt Nam luôn đồng hành cùng dân tộc, thể hiện rõ tinh thần “hộ quốc an dân”, góp phần hun đúc nên bản sắc văn hóa, đạo đức và sức mạnh tinh thần của nhân dân. Từ những năm tháng đấu tranh giành độc lập dân tộc, trải qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân, đế quốc cho đến công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay, Phật giáo cùng tăng ni, Phật tử đã có nhiều cống hiến to lớn về trí tuệ, tinh thần, vật chất, góp phần làm nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo vệ nền độc lập, thống nhất đất nước, đồng thời đồng hành trong công cuộc kiến thiết, phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.



Ảnh minh họa - Nguồn: Sách ảnh nghệ thuật “Tuệ giác Phật giáo: Nhân phẩm và Hòa bình” ra đời trong bối cảnh Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc 2025

Trong bối cảnh hiện nay, khi đất nước ta đang đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững, việc nghiên cứu, làm sáng tỏ vai trò và những đóng góp của Phật giáo đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa có ý nghĩa hết sức cấp thiết. Không chỉ góp phần khẳng định giá trị lịch sử, văn hóa và tinh thần của Phật giáo trong tiến trình cách mạng dân tộc, mà còn mở ra định hướng phát huy vai trò, vị trí của Phật giáo trong giai đoạn mới, gắn kết chặt chẽ với mục tiêu phát triển đất nước “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

II. Nội dung

2.1 Truyền thống gắn bó giữa Phật giáo và dân tộc Việt Nam

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, Phật giáo đã không chỉ là một tôn giáo lớn mà còn trở thành một bộ phận quan trọng trong đời sống tinh thần của nhân dân, đồng hành cùng dân tộc qua những bước ngoặt trọng đại. Sự gắn bó ấy được biểu hiện sâu sắc trên nhiều phương diện, từ tư tưởng, văn hóa cho đến hành động thực tiễn, làm nên truyền thống “hộ quốc an dân” đặc trưng của Phật giáo Việt Nam.

Thứ nhất, tư tưởng “hộ quốc an dân” của Phật giáo được hình thành và phát triển mạnh mẽ từ thời Lý - Trần, để lại dấu ấn sâu đậm trong lịch sử dân tộc. Triều Lý (1010-1225) được xem là triều đại gắn bó mật thiết nhất với Phật giáo, khi Phật giáo trở thành quốc giáo và được coi là chỗ dựa tinh thần cho sự ổn định chính trị và phát triển văn hóa. Các vị vua Lý như Lý Thái Tổ, Lý Thánh Tông, Lý Nhân Tông đều là những người sùng đạo Phật, lấy tinh thần từ bi, bác ái làm phương châm trị nước, góp phần củng cố nền tảng chính trị - xã hội vững chắc. Đến thời Trần (1225-1400), tư tưởng “Phật tại tâm” cùng tinh thần nhập thế của Thiền phái Trúc Lâm do Trần Nhân Tông sáng lập đã trở thành một triết lý sống mang tính nhân văn sâu sắc, khuyến khích gắn đạo với đời, lấy sự hưng thịnh của quốc gia, dân tộc làm sứ mệnh cao cả của Phật giáo. Chính trong bối cảnh này, tinh thần “hộ quốc an dân” được khẳng định và phát huy, góp phần tạo nên sức mạnh đoàn kết dân tộc, đặc biệt trong ba lần kháng chiến chống quân Nguyên - Mông. Như vậy, Phật giáo không chỉ là nơi gieo mầm an lạc cho con người mà còn là nền tảng tinh thần quan trọng để củng cố ý chí bảo vệ quốc gia, dân tộc.

Thứ hai, sự hòa quyện giữa tinh thần từ bi, trí tuệ của Phật giáo với khát vọng độc lập, tự do của dân tộc đã hình thành nên bản sắc riêng của Phật giáo Việt Nam. Giáo lý Phật giáo nhấn mạnh vào tình thương, sự cảm thông và tinh thần bình đẳng giữa con người với nhau. Khi tiếp biến vào văn hóa Việt Nam, những giá trị ấy đã hòa nhập cùng khát vọng sống độc lập, tự do, hướng tới một xã hội nhân ái, công bằng. Trong tiến trình lịch sử, khi đất nước bị ngoại xâm, tinh thần từ bi của Phật giáo không dừng lại ở việc an trú nội tâm, mà còn biến thành động lực thúc đẩy tinh thần dân thân vì dân, vì nước. Điều này lý giải tại sao trong suốt các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, Phật giáo luôn giữ vai trò đặc biệt trong việc nuôi dưỡng ý chí độc lập, tinh thần nhân nghĩa và niềm tin vào chiến thắng. Sự kết hợp giữa trí tuệ Phật giáo và bản lĩnh dân tộc đã góp phần hun đúc nên sức mạnh văn hóa, tinh thần bất khuất, trở thành một nguồn lực quan trọng trong mọi thời kỳ lịch sử.



Hình minh họa tạo bởi AI

Thứ ba, các bậc cao tăng và trí thức Phật tử đã góp phần to lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ. Từ thời phong kiến, những vị cao tăng như Khuông Việt, Vạn Hạnh, Trần Nhân Tông không chỉ là những người tu hành đắc đạo mà còn là những nhà chính trị, quân sự, văn hóa xuất sắc, có ảnh hưởng lớn đối với vận mệnh dân tộc. Thiền sư Vạn Hạnh đã trực tiếp phò tá Lý Công Uẩn lên ngôi, mở ra triều đại Lý - một giai đoạn cường thịnh của đất nước. Vua Trần Nhân Tông, sau khi lãnh đạo quân dân ta hai lần kháng chiến chống Nguyên - Mông thắng lợi, đã sáng lập Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử, kết tinh tinh thần nhập thế, yêu nước, thương dân của Phật giáo Việt Nam. Sang các thời kỳ sau, Phật giáo vẫn tiếp tục sản sinh ra nhiều trí thức, cư sĩ, tăng ni yêu nước, tham gia vào phong trào chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ, đồng hành cùng dân tộc trong sự nghiệp giành độc lập, thống nhất đất nước. Đặc biệt, trong thời đại Hồ Chí Minh, nhiều tăng ni, Phật tử đã tích cực hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, góp phần to lớn vào thắng lợi chung của dân tộc. Như Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: “Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó có đồng bào các tôn giáo, là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (2). Phật giáo chính là một minh chứng sinh động cho tinh thần đoàn kết ấy.

Có thể khẳng định rằng, truyền thống gắn bó của Phật giáo với dân tộc Việt Nam là một giá trị lịch sử - văn hóa mang tính bền vững. Sự hòa quyện giữa triết lý từ bi, trí tuệ với khát vọng độc lập, tự do đã làm nên bản sắc đặc thù của Phật giáo Việt Nam, khác với nhiều quốc gia trong khu vực. Truyền thống ấy không chỉ phát huy tác dụng trong những giai đoạn lịch sử gian nan, mà còn tiếp tục lan tỏa mạnh mẽ trong thời kỳ đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước hiện nay, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội

chủ nghĩa.

2.2 Đạo Phật trong Cách mạng Tháng Tám và kháng chiến chống ngoại xâm

Phật giáo Việt Nam trong thời kỳ hiện đại đã thể hiện một truyền thống yêu nước sâu sắc, đồng hành cùng dân tộc trong những bước ngoặt lớn của cách mạng giải phóng dân tộc. Nếu như trong lịch sử xa xưa, tinh thần “hộ quốc an dân” được biểu hiện qua các triều đại phong kiến thì trong thế kỷ XX, tinh thần ấy được cụ thể hóa bằng những hành động thiết thực trong Cách mạng Tháng Tám 1945 và hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ.

Thứ nhất, trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, tăng ni, Phật tử đã có những đóng góp quan trọng trong việc vận động quần chúng tham gia phong trào cách mạng. Với uy tín của mình trong cộng đồng, các chùa chiền và tổ chức Phật giáo trở thành địa điểm tập hợp, tuyên truyền, giác ngộ quần chúng nhân dân. Nhiều nhà sư, trí thức Phật tử đã trực tiếp tham gia vào Việt Minh, vận động tín đồ đứng lên giành chính quyền, góp phần làm nên thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám. Sự kiện này đã khẳng định tinh thần nhập thế của Phật giáo Việt Nam, không đứng ngoài những biến động của lịch sử mà tích cực tham gia vào sự nghiệp giải phóng dân tộc. Chính sự đồng hành ấy đã cho thấy Phật giáo là một thành tố quan trọng trong khối đại đoàn kết toàn dân mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn đặc biệt coi trọng (3).

Thứ hai, trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Phật giáo tiếp tục khẳng định vị trí của mình như một chỗ dựa tinh thần và vật chất cho nhân dân. Nhiều ngôi chùa trở thành nơi cất giấu vũ khí, nuôi giấu cán bộ cách mạng; nhiều nhà sư, Phật tử sẵn sàng hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Trên phương diện tinh thần, Phật giáo đã góp phần động viên, khích lệ nhân dân vượt qua khó khăn, giữ vững niềm tin vào thắng lợi cuối cùng. Tinh thần từ bi, vị tha của đạo Phật khi kết hợp với khát vọng độc lập dân tộc đã trở thành nguồn động viên to lớn, giúp dân tộc ta vượt qua những năm tháng gian khổ trong cuộc kháng chiến trường kỳ.

Thứ ba, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hình ảnh Phật giáo đồng hành cùng dân tộc càng trở nên rõ nét. Nhiều ngôi chùa miền Bắc trở thành hậu phương vững chắc, nơi tăng ni, Phật tử tích cực tham gia vào các phong trào ủng hộ tiền tuyến, quyên góp lương thực, thực phẩm, thuốc men. Ở miền Nam, các phong trào Phật giáo đấu tranh chống chế độ tay sai, chống chiến tranh xâm lược của Mỹ diễn ra mạnh mẽ, tiêu biểu là phong trào đấu tranh Phật giáo năm 1963 tại Sài Gòn, góp phần làm lung lay chế độ Ngô Đình Diệm, tạo bước

ngoặt quan trọng trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Không ít chư tăng, ni và Phật tử đã trở thành liệt sĩ, anh hùng, để lại tấm gương sáng về tinh thần nhập thế, hy sinh vì Tổ quốc.

Thứ tư, nhiều tấm gương Phật giáo yêu nước tiêu biểu trong giai đoạn này đã trở thành biểu tượng cho tinh thần đồng hành cùng dân tộc. Ở miền Bắc, có thể kể đến các vị Hòa thượng Thích Trí Độ, Thích Trí Tịnh - những người vừa làm công tác Phật sự, vừa tích cực tham gia hoạt động xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Ở miền Nam, phong trào đấu tranh của Phật giáo gắn liền với các vị Hòa thượng Thích Quảng Đức, Thích Trí Quang, Thích Thiện Minh... đã để lại dấu ấn đậm nét trong lịch sử dân tộc. Đặc biệt, hành động vị pháp thiêu thân của Bồ tát Thích Quảng Đức năm 1963 đã trở thành biểu tượng bất diệt của tinh thần bất khuất, khẳng định Phật giáo Việt Nam luôn gắn bó máu thịt với vận mệnh dân tộc.

Có thể thấy rằng, qua Cách mạng Tháng Tám và hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, Phật giáo Việt Nam đã chứng minh một cách rõ ràng truyền thống yêu nước và tinh thần nhập thế của mình. Không chỉ góp phần trực tiếp vào thắng lợi của cách mạng dân tộc, Phật giáo còn khẳng định vai trò quan trọng trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, nuôi dưỡng tinh thần yêu nước và niềm tin vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. Như Nghị quyết 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX đã nhấn mạnh: “Đồng bào các tôn giáo là bộ phận quan trọng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc” (4). Phật giáo, với vai trò lịch sử của mình, chính là một minh chứng sinh động và tiêu biểu cho luận điểm này.

2.3 Đạo Phật với công cuộc xây dựng đất nước trong hòa bình và đổi mới

Trong bối cảnh đất nước bước vào thời kỳ hòa bình, thống nhất và nhất là từ sau công cuộc đổi mới năm 1986, Phật giáo Việt Nam đã khẳng định rõ phương châm hành đạo gắn liền với dân tộc và chế độ xã hội chủ nghĩa. Tinh thần “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội” được Giáo hội Phật giáo Việt Nam xác lập từ ngày thành lập năm 1981 đã trở thành kim chỉ nam cho mọi hoạt động Phật sự, phản ánh sự hòa quyện giữa lý tưởng tôn giáo và lý tưởng cách mạng, giữa niềm tin tâm linh và khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, văn minh. Phương châm này vừa thể hiện truyền thống nhập thế của Phật giáo, vừa phù hợp với định hướng công tác tôn giáo của Đảng và Nhà nước, coi đồng bào tôn giáo là một bộ phận không tách rời của khối đại đoàn kết toàn dân tộc (5).



Hình minh họa tạo bởi AI

Thứ nhất, Phật giáo đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và giữ gìn bản sắc văn hóa, đạo đức dân tộc. Với giáo lý từ bi, hỷ xả, Phật giáo khuyến khích lối sống nhân ái, vị tha, gắn bó cộng đồng. Đây chính là nền tảng tinh thần góp phần củng cố đạo đức xã hội, bồi dưỡng nhân cách con người Việt Nam trong giai đoạn đổi mới. Không chỉ giữ gìn các giá trị truyền thống, Phật giáo còn tích cực tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn do Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, như cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Nhờ đó, Phật giáo trở thành lực lượng quan trọng trong củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận xã hội và phát huy sức mạnh đoàn kết dân tộc (6).

Thứ hai, Phật giáo có nhiều đóng góp thiết thực trong các hoạt động xã hội, từ thiện, giáo dục, y tế, góp phần vào công cuộc thực hiện an sinh xã hội. Hàng năm, Giáo hội Phật giáo Việt Nam cùng tăng ni, Phật tử cả nước đã triển khai nhiều hoạt động từ thiện với giá trị hàng nghìn tỷ đồng, như xây dựng nhà tình nghĩa, hỗ trợ đồng bào vùng thiên tai, cấp học bổng cho học sinh nghèo, khám chữa bệnh miễn phí cho người dân. Nhiều cơ sở giáo dục Phật giáo không chỉ đào tạo tăng tài mà còn tham gia vào giáo dục văn hóa - xã hội, góp phần nâng cao dân trí và bồi dưỡng đạo đức. Điều này cho thấy Phật giáo không chỉ gắn bó với đời sống tâm linh, mà còn là lực lượng đồng hành trong việc giải quyết các vấn đề xã hội, thực hiện mục tiêu “không để ai bị bỏ lại phía sau” mà Đảng và Nhà nước ta đã đề ra (7).

Thứ ba, trong công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế, Phật giáo Việt Nam đã phát huy vai trò tích cực, tham gia vào các diễn đàn tôn giáo, văn hóa, hòa bình

khu vực và thế giới. Đặc biệt, việc tổ chức thành công nhiều sự kiện quốc tế quan trọng như Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc tại Việt Nam (2008, 2014, 2019) đã khẳng định vị thế, uy tín của Phật giáo Việt Nam trên trường quốc tế, đồng thời góp phần nâng cao hình ảnh đất nước trong tiến trình hội nhập toàn cầu. Bên cạnh đó, Phật giáo cũng đồng hành trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, nhất là trong xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu - những vấn đề mang tính toàn cầu và gắn với sự phát triển bền vững của đất nước.

Thứ tư, Phật giáo với vai trò là một tôn giáo gắn bó lâu đời với dân tộc đã trở thành một kênh quan trọng trong việc xây dựng đời sống tinh thần, định hướng giá trị xã hội trong giai đoạn hội nhập. Trong bối cảnh toàn cầu hóa mang lại nhiều thách thức về đạo đức, lối sống, sự lan tỏa của tư tưởng Phật giáo về lòng từ bi, tinh thần vô ngã, trách nhiệm xã hội và ý thức hòa hợp đã góp phần quan trọng trong việc định hình một hệ giá trị phù hợp với định hướng phát triển đất nước “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đây chính là đóng góp mang tính bền vững của Phật giáo đối với sự nghiệp đổi mới và phát triển của Việt Nam.

Tóm lại, trong giai đoạn hòa bình và đổi mới, Phật giáo Việt Nam không chỉ là một tôn giáo gắn bó mật thiết với dân tộc, mà còn là lực lượng đồng hành tích cực trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những đóng góp về tinh thần, văn hóa, đạo đức, xã hội và quốc tế của Phật giáo đã khẳng định tính đúng đắn của phương châm “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội”, đồng thời cho thấy Phật giáo là một thành tố quan trọng trong chiến lược phát triển toàn diện, bền vững của Việt Nam trong thế kỷ XXI.

2.4 Ý nghĩa thời đại của Phật giáo đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN

Trong bối cảnh đất nước ta đang đẩy mạnh công cuộc đổi mới toàn diện, hội nhập sâu rộng với khu vực và thế giới, Phật giáo Việt Nam tiếp tục khẳng định ý nghĩa thời đại sâu sắc đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. *Trước hết*, Phật giáo góp phần củng cố nền tảng tinh thần của xã hội bằng việc nuôi dưỡng niềm tin, xây dựng sự đồng thuận và tạo nên sức mạnh tinh thần bền bỉ cho nhân dân. Giáo lý từ bi, vô ngã, vị tha của Phật giáo có khả năng định hướng, giúp con người vượt qua những cám dỗ vật chất, giữ vững lý tưởng sống cao đẹp, qua đó bồi đắp sức mạnh tinh thần cho quá trình phát triển đất nước (8).

Thứ hai, Phật giáo có vai trò quan trọng trong xây dựng đạo đức, lối sống nhân ái, hướng thiện, góp phần hạn chế các tệ nạn xã hội, phát huy truyền thống đoàn kết, nghĩa tình của dân tộc. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự lan tỏa mạnh mẽ của kinh tế thị trường, sự hiện diện của Phật giáo như một điểm tựa đạo đức, giúp định hình các giá trị sống lành mạnh, phù hợp với chuẩn mực “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” mà Đảng ta đã xác định.

Thứ ba, Phật giáo với tinh thần hòa bình, nhân văn, đối thoại đã lan tỏa những giá trị phù hợp với xu thế phát triển chung của nhân loại. Việc tổ chức thành công các kỳ Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc tại Việt Nam không chỉ khẳng định vị thế của Phật giáo Việt Nam, mà còn cho thấy khả năng của Phật giáo trong việc kết nối văn hóa, tôn giáo, thúc đẩy tinh thần hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững.

Cuối cùng, trong bối cảnh chuyển đổi số và toàn cầu hóa, Phật giáo Việt Nam đang nỗ lực vừa giữ gìn bản sắc truyền thống, vừa thích ứng với thời đại mới. Việc ứng dụng công nghệ số trong hoằng pháp, giáo dục Phật học, quản lý Phật sự đã mở ra một phương thức hành đạo mới, giúp Phật giáo đến gần hơn với cộng đồng, nhất là thế hệ trẻ. Đây là minh chứng rõ rệt cho khả năng hội nhập, phát triển của Phật giáo mà vẫn không đánh mất bản sắc văn hóa, tinh thần dân tộc.

III. Kết luận

Phật giáo Việt Nam, với bề dày lịch sử hàng nghìn năm, đã luôn là một trong những trụ cột tinh thần quan trọng, góp phần hun đúc bản sắc văn hóa, đạo đức, lối sống và giá trị nhân văn của dân tộc. Trong suốt quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Phật giáo không chỉ đồng hành cùng nhân dân trong những giai đoạn khó khăn, mà còn tham gia tích cực vào các phong trào xã hội, giáo dục, từ thiện và hòa bình, thể hiện vai trò lịch sử và hiện tại hết sức thiết thực.

Trong bối cảnh phát triển mới, trước yêu cầu xây dựng Việt Nam hùng cường, thịnh vượng và hạnh phúc, Phật giáo cần tiếp tục phát huy vai trò đồng hành cùng dân tộc, góp phần lan tỏa các giá trị nhân văn, đạo đức, hòa bình và nhân ái; đồng thời tích cực ứng dụng các phương tiện truyền thông, công nghệ hiện đại để nâng cao hiệu quả giáo dục, tuyên truyền và hoạt động từ thiện xã hội. Sự đồng hành này không chỉ củng cố nền tảng tinh thần của cộng đồng, mà còn là nguồn lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển bền vững và hội nhập quốc tế của đất nước.

Tác giả: **TS. Nguyễn Thị Ngọc Anh**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Chú thích:

- 1) Học viện Chính trị khu vực IV
- 2) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tập I, tr. 169.
- 3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 233.
- 4) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về công tác tôn giáo*.
- 5) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 về công tác tôn giáo*.
- 6) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tập II, tr. 345.
- 7) Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Báo cáo tổng kết công tác Phật sự nhiệm kỳ VIII (2017-2022)*, Hà Nội, 2022.
- 8) Nguyễn Tài Thư (chủ biên), *Lịch sử Phật giáo Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

Tài liệu tham khảo:

- 1] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.
- 2] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 về công tác tôn giáo*.
- 3] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
- 4] Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Báo cáo tổng kết công tác Phật sự nhiệm kỳ VIII (2017-2022)*, Hà Nội, 2022.
- 5] Nguyễn Tài Thư (chủ biên), *Lịch sử Phật giáo Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1991.
- 6] Trần Văn Giàu, *Sự phát triển của tư tưởng ở Việt Nam từ thế kỷ XIX đến Cách mạng Tháng Tám*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993.

7] Viện Nghiên cứu Tôn giáo, *Phật giáo Việt Nam đồng hành cùng dân tộc*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2005.